

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2026

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 9412/UBND-THĐT ngày 19/6/2025 về việc báo cáo kết quả rà soát các nghị quyết của HĐND tỉnh và đề xuất phương án xử lý khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương 2 cấp và Văn bản số 12346/UBND-THĐT ngày 29/7/2025 về việc tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất điều chỉnh, bổ sung đối với các cơ chế, chính sách; trong đó, Sở Tài chính được giao đề xuất phương án xử lý bãi bỏ chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026 theo Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các đơn vị liên quan, quy định của pháp luật liên quan và tình hình thực tế, Sở Tài chính báo cáo tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026 như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ NGHỊ QUYẾT

1. Ưu điểm của Nghị quyết

Nghị quyết quy định cụ thể về đối tượng hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, định mức hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, thời gian hỗ trợ; quy trình thực hiện đơn giản, dễ thực hiện, hầu hết các nội dung hỗ trợ không phát sinh thủ tục hành chính.

2. Nội dung và đối tượng hỗ trợ

2.1. Bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp cho hộ kinh doanh và cá nhân có nhu cầu thành lập doanh nghiệp tại Thanh Hóa; người quản lý các doanh nghiệp đã đăng ký thành lập và đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có nhu cầu nâng cao kiến thức về quản trị doanh nghiệp.

2.2. Hỗ trợ chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp cho người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp tại tỉnh Thanh Hóa qua mạng thông tin điện tử theo quy định của Luật Doanh nghiệp, có nhu cầu hỗ trợ nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp tại trụ sở làm việc của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2.3. Hỗ trợ sử dụng chữ ký số cho các doanh nghiệp đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo quy định của Luật Doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng chữ ký số trong năm đầu hoạt động.

2.4. Hỗ trợ kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trên nền tảng số của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thanh Hóa cho các doanh nghiệp đã thành lập và đang hoạt động kinh doanh tại tỉnh Thanh Hóa theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có nhu cầu kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh; các sản phẩm được chia sẻ, quảng bá, giới thiệu trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh phải do các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trực tiếp sản xuất.

2.5. Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số và áp dụng công nghệ số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa đã đăng ký thành lập và đang hoạt động kinh doanh tại tỉnh Thanh Hóa theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2.6. Hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa đã đăng ký thành lập và đang hoạt động kinh doanh sản xuất, chế biến sản phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tại tỉnh Thanh Hóa theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2.7. Hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới cho các doanh nghiệp đã đăng ký thành lập và đang hoạt động kinh doanh sản xuất chế biến các sản phẩm, hàng hoá xuất khẩu tại tỉnh Thanh Hóa theo quy định của Luật Doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

3. Thời gian thực hiện

- Đối với 04 nội dung hỗ trợ tại các điểm 1.1, 1.2, 1.3 và 1.4: thực hiện từ năm 2022 đến ngày 31/12/2025.

- Đối với 03 nội dung hỗ trợ tại các điểm 1.5, 1.6, 1.7: thực hiện từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2026.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến chính sách

Thực hiện Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026, UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nghị quyết¹, đồng thời giao nhiệm vụ cụ

¹Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 19/5/2022 thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa năm 2022; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 10/02/2023 thực hiện chính sách, nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa năm 2023; Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 23/11/2023 hỗ trợ chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp và hỗ trợ sử dụng chữ ký số cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2024; Văn bản số 3877/UBND-THKH ngày 22/3/2024 về việc triển khai thực hiện các chính sách, nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 16/4/2024 bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 23/12/2024 hỗ trợ chữ ký số và chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2025,...

thể cho các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện; trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách đến cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; cùng với công tác tuyên truyền, phổ biến, sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan đã đăng tải thông tin nội dung chính sách trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

2. Kết quả thực hiện các nội dung chính sách

2.1. Bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp

Thực hiện nhiệm vụ được giao, từ năm 2022 đến nay, Sở Tài chính đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo tổ chức 370 lớp đào tạo về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp cho 17.520 lượt học viên.

2.2. Hỗ trợ chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp

Sở Tài chính đã phối hợp với Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel hỗ trợ chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp cho 2.947 lượt doanh nghiệp.

2.3. Hỗ trợ sử dụng chữ ký số

Sở Tài chính đã phối hợp với Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội hỗ trợ chữ ký số trong năm đầu hoạt động cho 2.498 doanh nghiệp.

2.4. Hỗ trợ kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trên nền tảng số của các cơ quan hành chính nhà nước

Theo tổng hợp của các sở, ngành và địa phương, đến nay các đơn vị chưa nhận được đề nghị kết nối, chia sẻ thông tin, giới thiệu, quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh.

2.5. Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số và áp dụng công nghệ số

Theo báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn triển khai, xây dựng mẫu hồ sơ, tổ chức tuyên truyền, tập huấn; đồng thời tích hợp trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng ngân sách trung ương và địa phương. Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo, hầu hết các chính sách trên mới dừng lại ở mức độ tuyên truyền, hướng dẫn và phân bổ dự toán, chưa có doanh nghiệp nào trên địa bàn tỉnh nhận được hỗ trợ.

2.6. Hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa

Theo báo cáo hàng năm của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh, đơn vị đã phổ biến nội dung hỗ trợ đến doanh nghiệp. Tuy nhiên, sau hơn 02 năm thực hiện (đến thời điểm Trung tâm giải thể), chưa có doanh nghiệp nào đăng ký hỗ trợ.

2.7. Hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới

Theo báo cáo của Sở Công Thương, Sở đã ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn gửi UBND các huyện, thị xã, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, Sở Công Thương chưa nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới.

3. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

3.1. Hạn chế, khó khăn

- Công tác chiêu sinh và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp gặp khó khăn, nhiều lớp đào tạo phải thay đổi thời gian tổ chức do đến thời điểm khai giảng các học viên được UBND huyện mời không đến tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng.

- Ngoài công tác tuyên truyền, đăng tải thông tin chính sách trên trang thông tin điện tử, Sở Tài chính đã chỉ đạo Phòng Đăng ký kinh doanh thông tin, hướng dẫn doanh nghiệp, người thành lập doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp và hỗ trợ sử dụng chữ ký số, song số doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ hỗ trợ chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp và hỗ trợ chữ ký số rất ít so với hồ sơ đăng ký². Riêng 8 tháng đầu năm 2025, chỉ có 09 doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp và 08 doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ chữ ký số theo chính sách.

- Đến thời điểm báo cáo, có 04 nội dung hỗ trợ không có doanh nghiệp đăng ký, gồm: hỗ trợ kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trên nền tảng số của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thanh Hóa; hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số và áp dụng công nghệ số; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa; hỗ trợ tư vấn chuyên sâu cho các doanh nghiệp xuất khẩu tiếp cận thị trường xuất khẩu mới.

3.2. Nguyên nhân

- Một bộ phận lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp chưa thật sự quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực trong doanh nghiệp, chưa chủ động đăng ký hoặc cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp.

- Chi phí thực tế 01 chữ ký số và chi phí chuyển phát kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp thấp, nên các doanh nghiệp chưa thật sự quan tâm, dẫn đến việc triển khai chính sách gặp nhiều khó khăn, không hiệu quả.

²Từ thời điểm ban hành Nghị quyết đến nay, có 2.947/52352 thủ tục hành chính được doanh nghiệp đăng ký nhận chuyển phát, chiếm gần 5,6% số thủ tục hành chính phát sinh; 2.498/12.941 doanh nghiệp thành lập mới đăng ký nhận hỗ trợ chữ ký số, chiếm 19,3% tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập.

- Việc hỗ trợ kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá và giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trên các nền tảng số của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh chưa hiệu quả, do hiện nay doanh nghiệp thường lựa chọn quảng bá sản phẩm trên các nền tảng số có lượng người truy cập lớn như: Facebook, TikTok, Zalo...

- Việc hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số, áp dụng công nghệ số và hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa chưa nhận được sự quan tâm của doanh nghiệp, do quá trình lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ, sản phẩm phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Các doanh nghiệp xuất khẩu chưa quan tâm nhiều đến các chính sách hỗ trợ của tỉnh; trong khi, đội ngũ chuyên gia tư vấn có kinh nghiệm và am hiểu về thị trường, sản phẩm, quy định của pháp luật liên quan để tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các thị trường xuất khẩu còn hạn chế.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện nay, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển kinh tế tư nhân đã được Quốc hội, Chính phủ ban hành đầy đủ, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (*có Phụ lục kèm theo*). Do đó, việc tiếp tục duy trì chính sách hỗ trợ doanh nghiệp riêng của tỉnh là không thật sự cần thiết.

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, tập trung nguồn lực thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển kinh tế tư nhân đã được Quốc hội, Chính phủ ban hành, Sở Tài chính đề xuất bãi bỏ Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

Trên đây là báo cáo của Sở Tài chính về tình hình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026 theo Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

SỞ TÀI CHÍNH THANH HÓA

Phụ lục

Tổng hợp chính sách và nội dung hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và kinh tế tư nhân

(Kèm theo Báo cáo Tình hình thực hiện Nghị quyết số 214/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026 ngày 15/8/2025 của Sở Tài chính)

TT	Nội dung hỗ trợ	Văn bản QPPL	Ghi chú
I	HỖ TRỢ CÔNG NGHỆ, THÔNG TIN, TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC		
1	Hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa		
(1)	Hỗ trợ tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	
(2)	Hỗ trợ doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh.		
(3)	Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp.		
(4)	Hỗ trợ tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp		
2	Hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa		
(5)	Hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp.	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
3	Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp		
(6)	Hỗ trợ đào tạo về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(7)	Hỗ trợ đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực sản xuất, chế biến.		

(8)	Hỗ trợ đào tạo nghề		
(9)	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội)	
(10)	Cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(11)	Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025
(12)	Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn về việc cung cấp miễn phí một số dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025
II	HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA CHUYỂN ĐỔI TỪ HỘ KINH DOANH		
4	Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp:		
(13)	Trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp.	1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(14)	Trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện (nếu có)		
5	Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán:		
(15)	Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.	1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-	

		CP của Chính phủ	
6	Hỗ trợ đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin doanh nghiệp:		
(16)	Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại cơ quan đăng ký kinh doanh, miễn phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
III	HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO		
7	Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung		
(17)	Hỗ trợ chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(18)	Hỗ trợ chi phí thuê mặt bằng tại các cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung		
8	Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ		
(19)	Hỗ trợ tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước.	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(20)	Hỗ trợ tư vấn về xây dựng bản mô tả sáng chế, bản thiết kế kiểu dáng công nghiệp, bản thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu.		
(21)	Hỗ trợ tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước.		
(22)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn xác lập chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài		
9	Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới		
(23)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đề doanh nghiệp xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn và xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng.	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017	

(24)	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường	(2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(25)	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm sản phẩm mới tại các đơn vị, tổ chức thử nghiệm sản phẩm hàng hóa		
(26)	Hỗ trợ tư vấn hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, công nghệ mới		
10	Hỗ trợ công nghệ		
(27)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn tìm kiếm, lựa chọn, giải mã và chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
11	Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu		
(28)	Hỗ trợ chi phí tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu trong nước cho học viên của doanh nghiệp về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(29)	Hỗ trợ chi phí tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện chuyên sâu ngắn hạn ở nước ngoài		
12	Hỗ trợ về thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo		
(30)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(31)	Hỗ trợ chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế		
(32)	Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm xúc tiến		

	thương mại		
(33)	Hỗ trợ chi phí tham gia các cuộc thi quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo		
IV	HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THAM GIA CỤM LIÊN KẾT NGÀNH, CHUỖI GIÁ TRỊ		
13	Hỗ trợ đào tạo		
(34)	Hỗ trợ chi phí tổ chức khóa đào tạo nâng cao trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất chuyên sâu tại doanh nghiệp	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017	
(35)	Hỗ trợ chi phí đào tạo cho học viên của doanh nghiệp khi tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu theo nhu cầu phát triển của ngành, chuỗi giá trị	(2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
14	Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh		
(36)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đánh giá toàn diện năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017	
(37)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi	(2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
15	Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường		
(38)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017	
(39)	Hỗ trợ chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế	(2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(40)	Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại tổ chức trong nước		
(41)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và ở nước ngoài		

(42)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn tìm kiếm thông tin, quảng bá sản phẩm, phát triển thương hiệu cụm liên kết ngành và chuỗi giá		
16	Hỗ trợ tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng		
(43)	Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đề doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(44)	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường		
(45)	Hỗ trợ chi phí cấp chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật		
17	Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng		
(46)	Hỗ trợ chi phí thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chi phí chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	
(47)	Hỗ trợ chi phí đặt hàng các cơ sở, viện, trường để nghiên cứu thử nghiệm phát triển các sản phẩm, dịch vụ		
(48)	Hỗ trợ chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa		
V	HỖ TRỢ LÃI SUẤT CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO, DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THAM GIA CỤM LIÊN KẾT NGÀNH, CHUỖI GIÁ TRỊ		
18	Hỗ trợ lãi suất		
(49)	Trong từng thời kỳ, mức chênh lệch lãi suất được ngân sách nhà nước cấp bù cho các khoản vay của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị thông qua các tổ chức tín dụng là	(1) Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (2) Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ	

	2%/năm		
VI	HỖ TRỢ TIẾP CẬN ĐẤT ĐAI, MẶT BẰNG SẢN XUẤT KINH DOANH, THUÊ NHÀ, ĐẤT LÀ TÀI SẢN CÔNG		
19	Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh		
(50)	Hỗ trợ thu hồi đất, bồi thường, tái định cư; hỗ trợ đầu tư công trình kết cấu hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và thông tin liên lạc. Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(51)	Doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ. Khoản hỗ trợ tiền thuê đất này được Nhà nước hoàn trả cho chủ đầu tư theo quy định của Chính phủ. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức giảm tiền thuê lại đất quy định	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	Rà soát, sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản, đặt biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp; dành quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ để cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; chính sách hỗ trợ tiền thuê đất cho các đối tượng trên.	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoàn thành trong năm 2025 - 2026.
-	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao,	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025

	doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê		
-	Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn chính sách doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025
-	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Công Thương hoàn thành trong năm 2025
20	Hỗ trợ thuê nhà, đất là tài sản công		
(52)	Nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương. Chính phủ quy định nguyên tắc, đối tượng hỗ trợ. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác để hướng dẫn cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025
-	Ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày	Chính phủ giao các địa phương

	chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương.	17/5/2025 của Chính phủ	hoàn thành trong năm 2025
-	Ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	
VII	HỖ TRỢ TÀI CHÍNH, TÍN DỤNG VÀ MUA SẮM CÔNG		
21	Hỗ trợ tài chính, tín dụng		
(53)	Doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được Nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm khi vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG)	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	Trình Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn chính sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG)	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoàn thành trong năm 2025.
-	Trình Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn chính sách nhà nước ngoài ngân sách cho các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG)	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025.
22	Hỗ trợ thuế, phí, lệ phí		
(54)	Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Việc xác định thời gian miễn, giảm thuế thực hiện theo quy định của	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	

	pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp		
(55)	Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(56)	Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(57)	Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(58)	Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01 tháng 01 năm 2026	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(59)	Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn triển khai các chính sách nêu trên	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025.
23	Ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu		
(60)	Gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng được dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn chính sách dành các gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng ngân sách nhà nước có giá gói thầu	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025.

	không quá 20 tỷ đồng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật làm chủ, doanh nghiệp ở miền núi, biên giới, hải đảo		
VIII	HỖ TRỢ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐÀO TẠO NHÂN LỰC		
24	Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		
(61)	Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp. Doanh nghiệp được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng bên ngoài nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo cơ chế khoán sản phẩm. Việc sử dụng quỹ này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(62)	Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(63)	Nhà nước bố trí kinh phí để cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh theo quy định của Chính phủ	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	Trình Chính phủ văn bản hướng dẫn triển khai chính sách: (i) Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp; được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng bên ngoài nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo theo cơ chế khoán sản phẩm; (ii) Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với chi phí cho hoạt động nghiên cứu	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025.

	và phát triển của doanh nghiệp bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ		
-	Hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025.
IX	HỖ TRỢ HÌNH THÀNH DOANH NGHIỆP VỪA VÀ LỚN, DOANH NGHIỆP TIỀN PHONG		
25	Đặt hàng, đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu thực hiện dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia		
(64)	Nhà nước mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân vào các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn với phát triển kinh tế - xã hội, dự án quan trọng quốc gia thông qua hình thức đầu tư trực tiếp hoặc đầu tư theo phương thức đối tác công tư hoặc các mô hình hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân theo quy định của pháp luật	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(65)	Người có thẩm quyền, chủ đầu tư được lựa chọn áp dụng một trong các hình thức đặt hàng hoặc đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu hoặc hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện đối với các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh, quốc phòng, an ninh và những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	chính trình Chính phủ văn bản hướng dẫn chính sách: (i) Mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân vào các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn với phát triển kinh tế - xã hội, dự án quan trọng quốc gia thông qua hình thức đầu tư trực tiếp hoặc đầu tư theo phương thức đối tác công tư hoặc các	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025.

	mô hình hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân theo quy định của pháp luật; (ii) Người có thẩm quyền, chủ đầu tư được lựa chọn áp dụng một trong các hình thức đặt hàng hoặc đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu hoặc hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện đối với các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh, quốc phòng, an ninh và những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình		
26	Hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu		
(66)	Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
(67)	Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) để hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại	Nghị quyết số 198/2025/NQ-QH15 của Quốc hội	
-	Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Tài chính hoàn thành trong năm 2025.
-	Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) để hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia	Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ	Chính phủ giao Bộ Công Thương hoàn thành trong năm 2025.